

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Phúc
tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2021

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trong tháng Tám diễn ra thuận lợi, công tác chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng được thực hiện tốt; sản xuất lâm nghiệp, thủy sản duy trì ổn định; chăn nuôi lợn gặp khó khăn trong việc duy trì, mở rộng quy mô đàn do giá lợn hơi tiếp tục xuống thấp, chăn nuôi gia cầm phát triển tốt, không có dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn.

a) Trồng trọt

Trong tháng, thời tiết nắng nóng, mưa nhiều xen kẽ, độ ẩm cao là điều kiện thuận lợi để sâu bệnh phát triển, gây hại cho cây trồng sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh bạc lá, khô vằn... Để đảm bảo an toàn sản xuất vụ Mùa 2021, các ngành chức năng và cơ quan chuyên môn đã chủ động điều tiết nước hợp lý cho ruộng lúa, sẵn sàng tiêu úng kịp thời khi có mưa lớn xảy ra; tăng cường hướng dẫn, khuyến cáo bà con tích cực thăm đồng, bón phân cân đối, hợp lý; kịp thời phát hiện và áp dụng biện pháp phòng, chống các đối tượng sinh vật gây hại trên các loại cây trồng để đảm bảo năng suất, chất lượng nông sản và bảo vệ an toàn các vùng sản xuất trồng trọt tập trung, chủ lực của tỉnh...

Diện tích gieo trồng cây hằng năm vụ Mùa ước đạt 31.967 ha, đạt 99,90% kế hoạch và giảm 1,02% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Diện tích lúa ước đạt 23.890 ha, chiếm trên 74,73% tổng diện tích gieo trồng vụ Mùa, giảm 0,37%; diện tích ngô ước đạt 1.655 ha, tăng 3,1%; diện tích khoai lang ước đạt 185 ha, giảm 3,68%; diện tích lạc ước đạt 479 ha, tăng 2,61%; diện tích rau các loại ước đạt 2.455 ha, giảm 1,82%.

b) Chăn nuôi:

Tháng Tám, giá lợn hơi trên địa bàn tiếp tục xu hướng giảm, hiện giao động bình quân khoảng 55.000 đồng/kg (giảm từ 6-7% so với tháng trước), trong khi giá con giống và giá thức ăn chăn nuôi vẫn ở mức cao gây khó khăn nhất định cho việc

duy trì và mở rộng quy mô đàn lợn. Chăn nuôi gia cầm phát triển ổn định. Chăn nuôi bò có xu hướng giảm do đồng bãi chăn thả ngày càng bị thu hẹp, chi phí đầu tư lớn, thời gian thu hồi vốn chậm nên người dân không muốn tăng đàn. Riêng đàn bò sữa tăng khá cao so với cùng kỳ cả số lượng đầu con và sản lượng sản phẩm do giá bán sữa tươi tương đối ổn định, người chăn nuôi có lãi nên đã tập trung đầu tư phát triển sản xuất.

Ước tính đến 31/8/2021, đàn trâu toàn tỉnh tăng 0,11% so với cùng thời điểm năm trước; đàn bò giảm 0,27%, riêng bò sữa tăng 6,24%; đàn gia cầm tăng 0,87%; đàn lợn tăng 17,95%. Sản lượng thịt trâu hơi trong tháng ước đạt 120,5 tấn, giảm nhẹ so với cùng kỳ; sản lượng thịt bò đạt 486,9 tấn, tăng 1,69%; sản lượng sữa bò tươi đạt 4.000 tấn, tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2020 với mức tăng 25,0%; sản lượng thịt lợn hơi đạt 6.700 tấn, tăng 9,62%; thịt gia cầm hơi đạt 2,99 nghìn tấn, tăng 4,01%; sản lượng trứng gia cầm 48,55 triệu quả, tăng 6,96% so với tháng 8 năm 2020.

Trong tháng, cơ quan chức năng tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn việc thực hiện nghiêm ngặt quy trình chăn nuôi an toàn sinh học và các quy định của pháp luật về chăn nuôi; tiếp tục thực hiện biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt là dịch bệnh Cúm gia cầm A/H5N8, Viêm da nổi cục ở trâu, bò, Dịch tả lợn Châu Phi, không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng; thực hiện tốt công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y trên địa bàn tỉnh...

1.2. Sản xuất lâm nghiệp

Tính đến hết tháng Tám, diện tích rừng trồng mới tập trung của tỉnh ước đạt 548,9 ha, đạt 78,41% kế hoạch năm và tăng 3,78% so với cùng kỳ. Số cây lâm nghiệp trồng phân tán tính đến cuối tháng Tám ước đạt 910 nghìn cây, đạt 91,0% kế hoạch, giảm 30,82% so với cùng kỳ. Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 4.160 m³, tăng 7,76%; sản lượng củi khai thác ước đạt 4.470,0 ste, giảm 3,25% so với cùng kỳ. Công tác phòng và chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường. Từ đầu năm đến nay, không xảy ra vụ cháy rừng nào trên địa bàn tỉnh.

1.3. Sản xuất thủy sản

Trong điều kiện thời tiết nắng nóng, mưa nhiều với lượng mưa tương đối lớn, nhiều diện tích nuôi trồng thủy sản có nguy cơ bị ngập, tràn bờ, các cơ sở nuôi trồng thủy sản đã theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết chú trọng thực hiện phòng chống, các biện pháp chăm sóc hợp lý để hạn chế thấp nhất thiệt hại trong nuôi trồng thủy sản. Do vậy, thủy sản nuôi nhất là đàn cá vẫn phát triển tốt. Sản lượng thủy sản thu hoạch đạt khá, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của thị trường: Sản lượng thủy sản

nuôi trồng ước đạt 2.094,78 tấn, tăng 3,46% so với cùng kỳ; sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 243,52 tấn, giảm 3,59%.

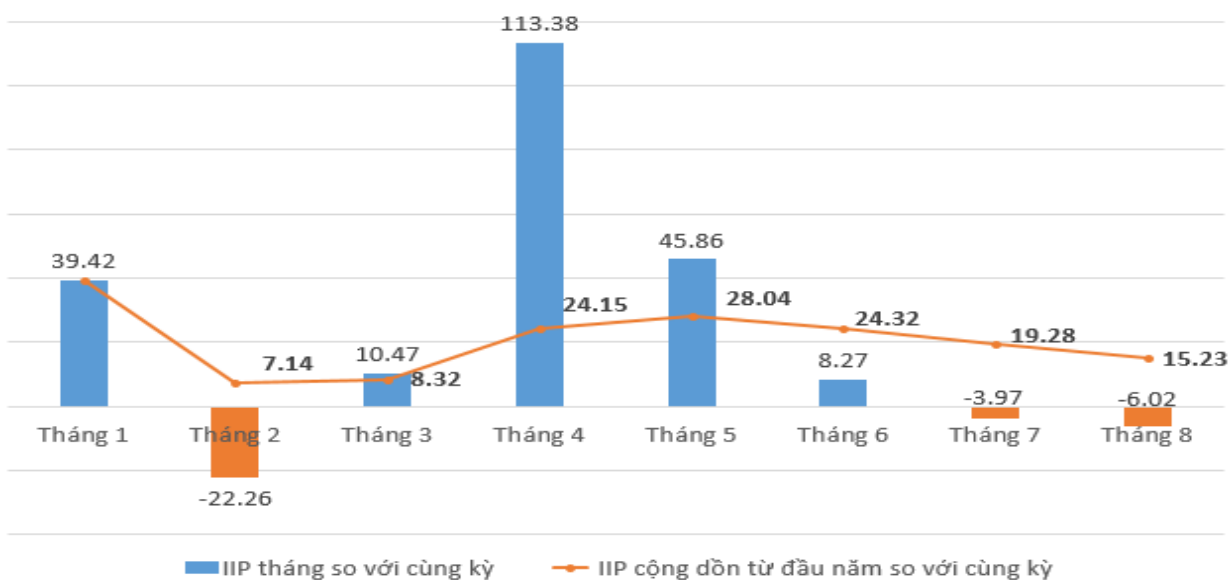
2. Sản xuất công nghiệp

Tháng Tám, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên cả nước tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xâm nhập và bùng phát trở lại trên địa bàn tỉnh. Hoạt động sản xuất, kinh doanh nói chung và ngành sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh nói riêng đã bị ảnh hưởng không nhỏ. Nhiều địa phương trên cả nước đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg nên chuỗi cung ứng có phần bị gián đoạn, hoạt động thông thương giữa các tỉnh/thành phố bị hạn chế. Đồng thời, tháng Tám năm nay cũng trùng vào tháng Bảy âm lịch, người dân có tâm lý hạn chế chi tiêu, mua sắm, nhất là đối với những mặt hàng có giá trị lớn như ô tô, xe máy... Trước tình hình đó, các doanh nghiệp phải tổ chức sản xuất an toàn trong phòng chống dịch bệnh, đồng thời chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất cho phù hợp với nhu cầu thị trường. Nhìn chung, hiện nay các doanh nghiệp đã khắc phục được khó khăn, duy trì tốt hoạt động sản xuất trong tháng.

2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tháng Tám ước tăng 4,60% so với tháng trước, song vẫn tiếp tục đà giảm với mức giảm 6,02% so với cùng kỳ năm trước. Đây là tháng thứ hai liên tiếp từ khi dịch Covid-19 bùng phát trở lại trên địa bàn tỉnh ghi nhận chỉ số sản xuất công nghiệp sụt giảm so với cùng kỳ. Xét theo ngành công nghiệp cấp I, ngành khai khoáng giảm 44,14%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 6,18%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 12,59%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,11% so với cùng kỳ năm trước.

Đồ thị chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) - %



Tình hình cụ thể ở một số ngành như sau:

- Ngành sản xuất linh kiện điện tử tăng 8,62% so với tháng trước, tăng 1,94% so với cùng kỳ. Trong tháng, các doanh nghiệp ngành điện tử nhận được nhiều đơn hàng từ các doanh nghiệp lớn như Samsung, Apple, Dell... Bên cạnh đó, các doanh nghiệp ở một số tỉnh như Bắc Ninh, Bắc Giang... sau thời gian gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19 đã dần hoạt động bình thường trở lại; các hãng điện thoại cho ra thị trường một số phiên bản mới, giá thành hợp lý, thu hút được sự quan tâm của người tiêu dùng. Nhờ đó, các ngành công nghiệp phụ trợ phát triển theo, sản lượng sản xuất tăng nhiều so với tháng trước. Tính chung 8 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất ngành linh kiện điện tử tăng 22,14% so với cùng kỳ, đóng góp chủ yếu vào chỉ số tăng chung ngành công nghiệp của tỉnh.

- Ngành sản xuất xe có động cơ giảm 15,56% so với tháng trước và giảm 27,50% so với cùng kỳ. Các doanh nghiệp tiếp tục cắt giảm sản lượng sản xuất do lượng xe tiêu thụ trong tháng đạt thấp; tại một số tỉnh thành có tiềm năng tiêu thụ sản phẩm mạnh như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội..., phần lớn các đại lý nằm trong vùng cách ly, phong tỏa nên hoạt động kinh doanh bị gián đoạn. Tuy nhiên, do chỉ số sản xuất đã đạt mức tăng cao trong các tháng đầu năm, nên tính chung 8 tháng, ngành sản xuất xe có động cơ vẫn tăng 28,28%.

- Ngành sản xuất phương tiện vận tải tăng 5,06% so với tháng trước nhưng giảm tới 29,85% so cùng kỳ, lũy kế 8 tháng đầu năm giảm 6,01%. Nguyên nhân chính là do nhu cầu mua sắm xe mới trong dân có xu hướng giảm cùng với tác động tiêu cực của dịch Covid-19 làm lượng xe tiêu thụ giảm rõ rệt so với cùng kỳ.

Tính chung 8 tháng năm 2021, sản xuất toàn ngành công nghiệp vẫn giữ được đà tăng trưởng với mức tăng 15,23% so với 8 tháng đầu năm 2020 nhờ sự đóng góp của một số ngành công nghiệp quan trọng. Tuy vậy, có 7/24 ngành có chỉ số giảm sút so với cùng kỳ: ngành sản xuất phương tiện vận tải khác giảm 6,01%; ngành khai khoáng khác giảm 19,14%; ngành sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy giảm 11,4%; ngành sản xuất giường, tủ, bàn ghế giảm 24,40%... đã làm hạn chế mức tăng trưởng của ngành công nghiệp.

2.2. Sản phẩm sản xuất chủ yếu

Trong các nhóm sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh một số sản phẩm công nghiệp có lượng sản xuất tăng so với tháng trước như: doanh thu dịch vụ sản xuất linh kiện điện tử tăng 8,62%; thức ăn gia súc, gia cầm tăng 2,77%; xe máy các loại tăng 5,06%; quần áo các loại tăng 3,44%... Tuy nhiên có một số nhóm sản phẩm có sản lượng giảm so với tháng 7/2021 đó là xe ô tô các loại giảm 15,56%; máy điều

hòa không khí giảm 9,51%; điện thương phẩm giảm 1,07%... Tính chung Tám tháng đầu năm, ngoài sản lượng máy điều hòa không khí giảm 24,69% và xe máy các loại giảm 6,01%, các nhóm sản phẩm công nghiệp chủ yếu còn lại của tỉnh đều có mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Trong đó, xe ô tô các loại tăng 28,28%; doanh thu dịch vụ sản xuất linh kiện điện tử tăng 22,14%; giày, dép thể thao tăng 17,73%; thức ăn gia súc tăng 3,28%; quần áo các loại tăng 11,27% so với cùng kỳ.

2.3. Chỉ số sử dụng lao động

Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tháng Tám tăng 1,38% so với tháng trước. Việc đảm bảo an toàn dịch bệnh và đời sống cho người lao động của các doanh nghiệp trong tỉnh đã giúp người lao động yên tâm sản xuất. Trong tháng, một số doanh nghiệp tuyển thêm lao động cho sản xuất kinh doanh, do đó chỉ số sử dụng lao động trong tháng tăng.

2.4. Chỉ số tiêu thụ, tồn kho

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Tám giảm 0,61% so với tháng trước và giảm 25,72% so với cùng kỳ. So với tháng trước, 14/18 ngành công nghiệp có chỉ số tiêu thụ tăng. Trong đó, ngành sản xuất các sản phẩm từ khoáng phi kim tăng 2,48%; ngành sản xuất trang phục tăng 3,48%; ngành sản xuất da và các sản phẩm từ da tăng 3,29%... Bốn ngành có chỉ số tiêu thụ trong tháng giảm so với tháng 7/2021, trong đó giảm sâu nhất là ngành sản xuất xe có động cơ (giảm 14,92%) và ngành sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất (giảm 3,03%)...

Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Tám tăng 5,31% so với tháng trước và tăng 112,02% so với cùng kỳ. So với tháng Bảy, một số ngành có chỉ số tồn kho giảm như ngành: Dệt giảm 6,40%, chế biến gỗ giảm 1,17%, sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn giảm 0,70%, sản xuất máy móc thiết bị khác giảm 9,20%; các ngành còn lại chỉ số tồn kho tăng như ngành sản xuất xe có động cơ tăng 10,01%, ngành sản xuất phương tiện vận tải tăng 3,42%...

3. Đầu tư, xây dựng và phát triển doanh nghiệp

3.1. Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách nhà nước

Tháng Tám, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công giai đoạn nửa cuối năm 2021. Các ngành chức năng của tỉnh đã thực hiện đồng bộ các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đảm bảo tiến độ thi công các dự án; bố trí và phân bổ vốn đầu tư thực hiện cho các công trình, dự án; hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới; rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn.

Dự kiến, tổng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng Tám ước đạt 856,4 tỷ đồng, tăng 6,64% so với tháng trước và tăng 1,38% so cùng kỳ. Trong đó: nguồn vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh là 648,2 tỷ đồng; vốn ngân sách cấp huyện là 194,1 tỷ đồng; vốn ngân sách cấp xã là 14,1 tỷ đồng. Lũy kế đến hết tháng Tám, vốn đầu tư thuộc nguồn ngân sách nhà nước ước đạt 4.158,6 tỷ đồng, tăng 1,31% so với cùng kỳ và bằng 62,36% kế hoạch năm.

3.2. Thu hút đầu tư

Mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của dịch Covid-19 song tỉnh đã nỗ lực tăng cường cải thiện công tác xúc tiến đầu tư, đa dạng hóa các hình thức kết nối nhà đầu tư, tổ chức hiệu quả các cuộc họp và làm việc trực tuyến trong thời gian dịch bệnh, tiếp tục duy trì hợp tác và kết nối với các tổ chức quốc tế nhằm kết nối doanh nghiệp, hợp tác về xúc tiến đầu tư. Do đó, đến nay tỉnh đã thu hút được nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

Kết quả thu hút vốn đầu tư trực tiếp trên địa bàn tỉnh Tám tháng đầu năm 2021 tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ. Theo số liệu Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 15/8/2021, toàn tỉnh đã thu hút được 24 dự án DDI (14 dự án cấp mới, 10 dự án điều chỉnh vốn) với tổng vốn đăng ký đạt 11.319,8 tỷ đồng, tăng 57,93%; 48 dự án FDI (27 dự án cấp mới, 21 dự án điều chỉnh vốn) với tổng vốn đăng ký đạt 895,7 triệu USD, tăng 195,9% so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng cao là do trong kỳ Ban quản lý các KCN đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án “Nhà máy sản xuất giấy Kraft vina” do công ty TNHH giấy Kraft vina làm chủ đầu tư với tổng vốn đăng ký 611,4 triệu USD. Trong tổng số 27 dự án FDI cấp mới, Hàn Quốc tiếp tục là nước dẫn đầu về số dự án đầu tư mới là 15 dự án với tổng vốn đăng ký cấp mới đạt 44 triệu USD. Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là ngành mũi nhọn về thu hút đầu tư FDI với 779,39 triệu USD vốn đăng ký cấp mới (đầu tư cho 26 dự án), tăng 608,73% về số vốn đăng ký cấp mới, tăng 62,50% về số dự án đầu tư.

3.3. Tình hình đăng ký doanh nghiệp

Tính đến ngày 15/8/2021, toàn tỉnh có 760 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 8.113 tỷ đồng, giảm 5,24% về số doanh nghiệp nhưng tăng 41,27% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới đạt 10,68 tỷ đồng, tăng 49,08%. Xu hướng đăng ký kinh doanh mới trong 8 tháng đầu năm có sự tăng trưởng mạnh cả về số lượng và quy mô vốn đăng ký ở các lĩnh vực: Hoạt động kinh doanh bất động sản; hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ; y tế; xây dựng,... đây là các lĩnh vực ít chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Số lượng doanh nghiệp tham gia quay trở lại

thị trường có xu hướng tích cực với 284 doanh nghiệp, tăng 42,71% so với cùng kỳ năm trước, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 8 tháng đầu năm 2021 lên 1044 doanh nghiệp (trung bình mỗi tháng có 130 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động).

Tuy nhiên, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, giải thể vẫn có chiều hướng gia tăng, trong đó phần lớn là những doanh nghiệp thành lập mới, quy mô nhỏ, tập trung chủ yếu ở lĩnh vực thương mại, dịch vụ, vận tải do chịu tác động liên tiếp từ những đợt bùng phát dịch thời gian qua. Cụ thể: Số lượng doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh và doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường có đăng ký là 400 doanh nghiệp, tăng 15,27% so với cùng kỳ, trong đó, số tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 343 doanh nghiệp, tăng 11,87%; số hoàn tất thủ tục giải thể là 57 doanh nghiệp, tăng 15,88%. Trung bình mỗi tháng có 50 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

4. Thương mại, dịch vụ và giá cả

Tháng 8 năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được khống chế và kiểm soát, nhưng tại các tỉnh lân cận và các thành phố lớn của nước ta tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ lây nhiễm vào tỉnh, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ, vận tải trên địa bàn. Kết quả kinh doanh các ngành thương mại, dịch vụ, vận tải tháng 8 năm 2021 giảm so với cùng kỳ nhưng vẫn đáp ứng được yêu cầu cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của nền kinh tế và nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân.

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Tám ước đạt 4.381,7 tỷ đồng, tăng 1,99% so với tháng trước và giảm 8,40% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung tám tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 35.423,9 tỷ đồng, tăng 10,62% so với cùng kỳ. Cụ thể theo từng nhóm ngành kinh doanh như sau:

- Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng Tám ước đạt 3.866,7 tỷ đồng, tăng 1,12% so với tháng trước và giảm 8,08% so với cùng kỳ; lũy kế 8 tháng đầu năm ước đạt 31.712,9 tỷ đồng, tăng 10,90% so với cùng kỳ năm trước. Hầu hết các nhóm ngành hàng chủ yếu đều có doanh thu giảm so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước. Chỉ có 2 nhóm ngành hàng có doanh thu tháng Tám tăng so với cùng kỳ năm 2020, đều là các nhóm hàng thiết yếu: Lương thực, thực phẩm ước đạt 1.043,7 tỷ đồng, tăng 10,04%; nhiên liệu khác (trừ xăng, dầu) ước đạt 40,2 tỷ đồng, tăng 20,24%. Các nhóm hàng còn lại đều có doanh thu giảm so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, một số nhóm ngành hàng có doanh thu giảm mạnh: Ô tô con (dưới 9 chỗ ngồi) ước

đạt 108,5 tỷ đồng, giảm 36,70%; đá quý, kim loại quý và sản phẩm ước đạt 29,2 tỷ đồng, giảm 32,58%; phương tiện đi lại, trừ ô tô con (kể cả phụ tùng) ước đạt 155,8 tỷ đồng, giảm 30,76%; hàng may mặc ước đạt 123,1 tỷ đồng, giảm 24,68%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình ước đạt 254,6 tỷ đồng, giảm 23,65%...

- Các ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch tiếp tục là những ngành chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi dịch bệnh Covid-19. Để phòng chống dịch bệnh, các khu, điểm du lịch phải tạm dừng hoạt động; người dân được yêu cầu hạn chế đi lại, không tập trung đông người nên nhu cầu sử dụng các dịch vụ lưu trú sụt giảm; các đơn vị kinh doanh ăn uống không được phép phục vụ tại chỗ, chỉ cho phép bán mang về, nên nhu cầu sử dụng dịch vụ ăn uống của người dân không cao như trước. Do vậy, doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành trong tháng giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2020. Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành trong tháng Tám ước đạt 344,4 tỷ đồng, tăng 12,67% so với tháng trước và giảm 9,05% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 24,3 tỷ đồng, giảm 21,42%; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 320,1 tỷ đồng, giảm 5,57% so với cùng kỳ; hoạt động du lịch lữ hành trong tháng ước tính không phát sinh doanh thu do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Tính chung 8 tháng đầu năm, tổng doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành ước đạt 2.271,7 tỷ đồng, tăng 6,54% so với cùng kỳ năm trước.

- Doanh thu các ngành dịch vụ tiêu dùng khác tháng Tám ước đạt 170,5 tỷ đồng, tăng 2,30% so với tháng trước và giảm 13,82% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 8 tháng đầu năm ước đạt 1.439,3 tỷ đồng, tăng 11,04% so với cùng kỳ năm trước.

4.2. Vận tải hành khách và hàng hoá

Đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 diễn ra từ cuối tháng 4/2021 với tốc độ lây lan nhanh chóng đã khiến cho hoạt động vận tải trong tháng Tám tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, doanh thu và khối lượng vận chuyển đều giảm so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng Tám ước đạt 254,4 tỷ đồng, giảm 2,89% so với tháng trước và giảm tới 31,69% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 19,2 tỷ đồng, giảm 7,05% so với tháng trước và giảm 69,71% so với cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 231 tỷ đồng, giảm 1,69% so với tháng trước và giảm 23,07% so với cùng kỳ.

Tính chung 8 tháng đầu năm, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 2.390,2 tỷ đồng, tăng 2,74% so với cùng kỳ. Ước tính 8 tháng đầu năm, khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt trên 8,4 triệu lượt khách, giảm 13,85%; khối lượng luân chuyển hành khách ước đạt 538,3 triệu hành khách.km,

giảm 14,68% so với cùng kỳ. Khối lượng vận chuyển hàng hóa ước đạt 19,2 triệu tấn, tăng 4,86%; luân chuyển hàng hóa ước đạt 1.433 triệu tấn.km, tăng 6,99% so với cùng kỳ năm trước.

4.3. Chỉ số giá

Tháng 8/2021, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn giảm 0,56% so với tháng trước và tăng 0,41% so với cùng kỳ. So với tháng trước, CPI giảm chủ yếu ở 4 nhóm hàng sau: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,83%; may mặc, mũ nón và giày dép giảm 0,07%; thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,12%; giao thông giảm 0,60%. Nguyên nhân giảm chủ yếu do dịch bệnh Covid-19 kéo dài đã làm ảnh hưởng đến tiêu dùng của người dân, một số gia đình đã cắt giảm chi tiêu, ngay cả đối với những mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm cũng có xu hướng giảm. Đồng thời, tỉnh tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19; theo đó, các nhà hàng, quán ăn không được phục vụ khách tại chỗ, một số hoạt động kinh doanh khác bị hạn chế... nên mức tiêu thụ thịt gia súc giảm trong khi nguồn cung khá dồi dào. Bên cạnh đó, tâm lý hạn chế chi tiêu, mua sắm, nhất là đối với những mặt hàng có giá trị lớn như ô tô, xe máy trong tháng Bảy âm lịch của người dân cũng góp phần làm CPI giảm. Các nhóm còn lại có chỉ số giá ổn định và biến động tăng nhẹ.

Chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ trong tháng Tám giảm lần lượt là 0,92% và 0,71% so với tháng trước, do ảnh hưởng của thị trường thế giới. Trên thị trường tự do, giá vàng bình quân là 5.400 nghìn đồng/chi, trong khi giá bán bình quân Đô la Mỹ là 22.996 đồng/USD.

5. Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm

5.1. Tình hình thu, chi ngân sách Nhà nước

Tám tháng đầu năm 2021, hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp thuộc một số lĩnh vực như: sản xuất xe máy, ô tô, linh kiện điện tử... trên địa bàn tỉnh tăng trưởng khá; đồng thời, Cục Thuế tỉnh và Chi cục Hải quan đã đẩy mạnh công tác rà soát các đối tượng kê khai, nộp thuế và đơn đốc quyết toán các khoản thu ngân sách trên địa bàn đã tác động tích cực đến thu ngân sách của tỉnh. Theo số liệu Kho bạc Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, tính đến 15/8/2021, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 21.608,9 tỷ đồng, tăng 30,61% so với cùng kỳ; trong đó, thu nội địa đạt 18.380,3 tỷ đồng, tăng 29,62%. Khối doanh nghiệp đầu tư nước ngoài tiếp tục là khối đóng góp chính trong mức tăng của tổng thu nội địa (đạt 12.885,1 tỷ

đồng, chiếm 70,10% thu nội địa và tăng 35,97% so với cùng kỳ năm trước). Thu Hải quan đạt 3.096,5 tỷ đồng, tăng 33,53% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng chi ngân sách nhà nước đến ngày 15/8/2021 đạt 12.762,3 tỷ đồng, tăng 1,53% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển (bao gồm cả chi tạm ứng) đạt 6.613,5 tỷ đồng, giảm 1,92%; chi thường xuyên đạt 6.113,3 tỷ đồng, tăng 5,58% so với cùng kỳ. Nhìn chung, công tác quản lý chi ngân sách đã được tăng cường, kiểm soát chi chặt chẽ, quản lý chi theo dự toán, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhưng vẫn bảo đảm các nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh, xã hội của địa phương.

5.2. Hoạt động ngân hàng, tín dụng

Tháng Tám, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Vĩnh Phúc đã chỉ đạo các Tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp hỗ trợ cho khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, đồng thời phải đảm bảo an toàn hoạt động, tăng cường quản lý rủi ro đối với tín dụng tiêu dùng, duy trì tỷ lệ nợ xấu ở mức an toàn, chủ động cân đối tiết kiệm chi phí để tiếp tục hạ lãi suất cho vay phù hợp với điều kiện, khả năng tài chính của từng TCTD nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

Tổng dư nợ cho vay đến 31/8/2021 ước đạt 96.300 tỷ đồng, tăng 9,36% so với cuối năm 2020. Trong đó, dư nợ cho vay ngắn hạn ước đạt 65.550 tỷ đồng, tăng 12,23%, chiếm 68,07% tổng dư nợ; dư nợ cho vay trung và dài hạn đạt 30.750 tỷ đồng, tăng 3,72% so với cuối năm 2020, chiếm 31,93% tổng dư nợ. Cơ cấu tín dụng phần lớn là cho vay các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và đầu tư phát triển, trong đó cho vay phát triển nông nghiệp nông thôn đạt 24.200 tỷ, chiếm 25,12% tổng dư nợ; cho vay doanh nghiệp đạt 46.000 tỷ, chiếm 47,8% tổng dư nợ. Tổng nguồn vốn huy động dự kiến đến 31/8/2021 đạt 92.000 tỷ đồng, tăng 0,13% so với cuối năm 2020. Trong đó, tiền gửi của các tổ chức kinh tế ước đạt 29.000 tỷ đồng, chiếm 31,52%; tiền gửi tiết kiệm ước đạt 61.400 tỷ đồng, chiếm 66,74% tổng nguồn vốn huy động.

Tám tháng đầu năm, lãi suất cho vay trên địa bàn phổ biến từ 4-9,5%/năm đối với từng kỳ hạn và đối tượng; lãi suất huy động bằng VNĐ phổ biến từ 0,1-6,5%/năm đối với từng kỳ hạn. Dự kiến nợ xấu đến 31/8/2021 tiếp tục duy trì ở mức an toàn, ước đạt 570 tỷ đồng, tăng 6,34% so với tháng 12/2020, chiếm tỷ lệ 0,59% trên tổng dư nợ.

5.3. Bảo hiểm

Ước tính đến 31/8/2021, toàn tỉnh có 1.115.006 người tham gia đóng bảo hiểm các loại. Trong đó, tham gia BHXH có 229.925 người, chiếm 35,2% lực lượng lao

động (bao gồm: BHXH bắt buộc: 215.220 người; BHXH tự nguyện: 14.705 người) tham gia BH thất nghiệp: 207.155 người, chiếm 31,8% lực lượng lao động; tham gia BHYT: 1.100.301 người, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 92,8% dân số. Tổng số tiền thu bảo hiểm các loại ước đạt 3.534,5 tỷ đồng, đạt 64,50% kế hoạch giao và tăng 11,54% so với cùng kỳ năm 2020. Công tác chi trả, nhất là trả lương hưu và trợ cấp BHXH được thực hiện đồng bộ, nhanh gọn và an toàn đến tận tay đối tượng. Tám tháng đầu năm, BHXH tỉnh đã giải quyết hưởng BHXH hàng tháng cho 511 người; BHXH một lần cho 6.240 người; Giải quyết ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho 76.624 lượt người; lập danh sách chi trả cho 5.389 lượt người hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

6. Một số vấn đề xã hội

Tình hình dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động đến nhiều mặt của kinh tế, xã hội; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân bị ảnh hưởng; các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch phải tạm dừng. Tuy nhiên, đời sống an sinh xã hội vẫn được đảm bảo, an ninh chính trị được giữ vững.

6.1. Giáo dục

Kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông 2021, điểm bình quân của tỉnh Vĩnh Phúc đạt 6,862 tăng 0,21 điểm so với năm 2020, xếp vị trí thứ năm điểm thi toàn quốc sau các tỉnh: Bình Dương, Nam Định, Ninh Bình, An Giang. Toàn tỉnh có 14.011 thí sinh dự thi, tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 99,43%, trong đó có 8.477 bài thi đạt điểm từ 9 trở lên, chiếm 11,1%.

Kỳ thi Olympic Toán Quốc tế do Liên bang Nga đăng cai tổ chức từ ngày 19 đến ngày 20/7/2021 và kỳ thi Olympic Sinh học Quốc tế do Bồ Đào Nha đăng cai tổ chức từ ngày 18 đến 22/7/2021, thi bằng hình thức trực tuyến. Tỉnh Vĩnh Phúc có 02 học sinh tham dự và đoạt Huy chương, gồm: 01 Huy chương Bạc môn Sinh học và 01 Huy chương Đồng môn Toán.

Ngày 17/8/2021, UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã có Quyết định ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Theo đó, ngày tựu trường sớm nhất của học sinh Vĩnh Phúc vào ngày 01/9/2021; riêng đối với lớp 1, tựu trường sớm nhất vào ngày 23/8/2021; tổ chức khai giảng vào ngày 05/9/2021. Hiện nay, các cấp học trên địa bàn tỉnh đang khẩn trương hoàn thiện việc bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, cảnh quan trường lớp cho năm học mới. Bên cạnh đó, các trường cũng tập trung chuẩn bị các phương án, bảo đảm công tác giảng dạy cũng như an toàn cho giáo viên và học sinh trước bối cảnh dịch bệnh Covid- 19 còn diễn biến phức tạp.

6.2. Y tế

- *Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19*: Trong tháng, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ. Song hiện nay dịch bệnh vẫn đang diễn biến phức tạp trên cả nước, đặc biệt là các tỉnh phía Nam với tốc độ lây lan rất nhanh. Trong khi đó, tỉnh Vĩnh Phúc có số người đi làm ăn, sinh sống trong khu vực này là rất lớn và đang có nhu cầu trở về tỉnh. Trước tình hình đó, tỉnh đã hỗ trợ kinh phí, phương tiện và các điều kiện tốt nhất để đưa, đón và chăm sóc người lao động xa quê có nhu cầu trở về địa phương. Đến nay, tỉnh đã cử 02 đoàn công tác chi viện cho các tỉnh phía Nam chống dịch; triển khai một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ...

Tính đến 15h 00' ngày 14/8/2021, tỉnh Vĩnh Phúc đã ghi nhận 234 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2, thuộc các huyện, thành phố: Bình Xuyên 08, Lập Thạch 08, Phúc Yên 49, Vĩnh Tường 07, Vĩnh Yên 15, Yên Lạc 120, Sông Lô 02, Tam Dương 25. Trong đó, số bệnh nhân đang điều trị tại các cơ sở Y tế là 46 người (sức khỏe ổn định, không có diễn biến bất thường). Tổng số các trường hợp đã được giám sát y tế lũy kế có 75.647 trường hợp. Trong đó, số trường hợp đang được cách ly 2.344 trường hợp, chủ yếu là những người đi về từ vùng dịch của các tỉnh/Thành phố khác (cách ly tập trung 1.277 trường hợp, cách ly tại nhà với 1.067 trường hợp). Tính đến ngày 24/8/2021, Vĩnh Phúc đã qua 24 ngày liên tiếp không ghi nhận ca mắc Covid-19 trong cộng đồng. Trong tháng, ngành Y tế của tỉnh tập trung đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin cho các đối tượng ưu tiên trên địa bàn, đến ngày 24/8/2021, toàn tỉnh đã tiêm được 79.923 người (đạt 9,8% dân số trên 18 tuổi). Tổng số mũi đã được tiêm: 95.989 mũi (Mũi 1: 79.923, Mũi 2: 16.066).

- *Tình hình an toàn vệ sinh thực phẩm*: Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm được thực hiện thường xuyên. Đoàn kiểm tra các cấp đã tiến hành thanh, kiểm tra được 177 lượt cơ sở. Kết quả, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 154, chiếm tỷ lệ 87,0%; 23 cơ sở chưa đạt tiêu chuẩn, chiếm 13,0%. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy ra hiện tượng ngộ độc thực phẩm.

- *Công tác phòng chống HIV/AIDS*: Công tác truyền thông về phòng chống HIV/AIDS tới cộng đồng được quan tâm thực hiện. Tính đến 31/7/2021, lũy tích có 4.685 người nhiễm HIV (trong đó, số người nhiễm HIV có hộ khẩu tại tỉnh là 2.264 người), lũy tích số người chuyển AIDS là 2.347 người (số có hộ khẩu tại tỉnh là 1.533 người), lũy tích số người tử vong do AIDS là 1.061 người (858 trường hợp có hộ khẩu tại tỉnh); số người nhiễm HIV hiện còn sống là 3.624 (trong đó có hộ khẩu tại tỉnh là

1.406 người); số bệnh nhân đang nhận thuốc điều trị ARV là 1.010 bệnh nhân (trong đó có 23 trẻ em).

6.3. Văn hóa, thể thao

Tình hình dịch bệnh Covid 19 có diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của Ngành Văn hóa và Thể thao. Trong tháng, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao đã bắt buộc dừng hoặc tạm hoãn theo chỉ đạo của tỉnh. Ngành Văn hóa và Thể thao đã chủ động trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương, cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao yêu cầu thực hiện nghiêm túc và tuân thủ hướng dẫn phòng chống dịch.

6.4. Tình hình an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, thiên tai và bảo vệ môi trường

- *Tình hình an ninh trật tự*: Trước tình hình diễn biến phức tạp, khó lường của dịch bệnh Covid-19, Công an tỉnh phối hợp với các sở, ngành chức năng duy trì hoạt động 09 chốt kiểm soát cấp tỉnh, xử lý nghiêm tất cả những trường hợp vi phạm quy định phòng dịch, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

- *An toàn giao thông*: Lực lượng chức năng tập trung tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các lỗi vi phạm; thực hiện việc giải tỏa các vi phạm hành lang an toàn giao thông; tăng cường xử phạt nguội đối với các hành vi vi phạm... Trong tháng Tám, trên địa bàn tỉnh xảy ra 06 vụ tai nạn giao thông, làm 04 người chết và 07 người bị thương. Tính chung tám tháng đầu năm, toàn tỉnh xảy ra 25 vụ tai nạn giao thông, làm 17 người chết và 21 người bị thương.

- *Tình hình cháy, nổ*: Lực lượng Công an của tỉnh tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng Phòng cháy chữa cháy (PCCC) dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các cơ sở kinh doanh và hộ gia đình nâng cao trách nhiệm hơn trong công tác PCCC và cứu nạn cứu hộ. Theo báo cáo của Công an tỉnh, tháng Tám trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ cháy hộ kinh doanh chần ga gối đệm ở huyện Yên Lạc, không có thiệt hại về người, giá trị thiệt hại khoảng 70 triệu đồng. Nguyên nhân cháy được xác định là do chập điện.

- *Công tác bảo vệ môi trường*: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện và xử lý 03 vụ vi phạm môi trường với số tiền phạt là 77 triệu đồng, gồm: 01 vụ vi phạm với hành vi thực hiện xả thải khi chưa đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, số tiền phạt là 70 triệu đồng; 02 vụ vi phạm với hành vi vận chuyển, chôn, lấp, đổ chất thải nguy hại không đúng quy trình kỹ thuật về bảo vệ môi trường, số tiền phạt là 07 triệu đồng.

- *Tình hình thiên tai:* Trong tháng Tám, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ mưa lớn, kèm sấm sét và gió giật mạnh, tuy không gây thiệt hại về người nhưng gây thiệt hại về sản xuất nông nghiệp và tài sản của người dân. Ước tính tổng giá trị thiệt hại là trên 996 triệu đồng./.

Nơi nhận :

- Vụ TH -TCTK;
- Tỉnh uỷ, UBND, HĐND tỉnh;
- Một số Sở, ngành của tỉnh;
- Lưu VT, TH.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

NGUYỄN HỒNG PHONG